**Chuyển dữ liệu hóa đơn điện tử tới cơ quan thuế**

**- Trình tự thực hiện:**

 Bước 1:

 *+ Về phương thức lập hóa đơn điện tử và thời điểm chuyển dữ liệu hóa đơn điện tử:*

 *Trường hợp (1):* Người bán hàng chuyển dữ liệu hóa đơn điện tử hàng hóa, cung cấp dịch vụ phát sinh trong tháng hoặc quý theo Bảng tổng hợp dữ liệu hóa đơn điện tử

++Trường hợp gửi theo Mẫu số 01/TH-HĐĐT Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ cùng thời hạn gửi Tờ khai khai thuế giá trị gia tăng áp dụng đối với các trường hợp sau:

+++ Cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực: Bưu chính viễn thông, bảo hiểm, tài chính ngân hàng, vận tải hàng không, chứng khoán;

+++ Bán hàng hóa là điện, nước nếu có thông tin về mã khách hàng hoặc mã số thuế của khách hàng.

+++ Bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ của nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoạt động thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số và các dịch vụ khác tại Việt Nam.

++ Trường hợp gửi theo Mẫu 01/TH-DT Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025 của Chính phủ: hoạt động kinh doanh casino và trò chơi điện tử có thưởng, thời điểm lập hóa đơn điện tử chậm nhất là 01 ngày kể từ thời điểm kết thúc ngày xác định doanh thu, đồng thời doanh nghiệp kinh doanh casino và trò chơi điện tử có thưởng chuyển dữ liệu ghi nhận số tiền thu được (do đổi đồng tiền quy ước cho người chơi tại quầy, tại bàn chơi và số tiền thu tại máy trò chơi điện tử có thưởng) trừ đi số tiền đổi trả cho người chơi (do người chơi trúng thưởng hoặc người chơi không sử dụng hết) theo Mẫu 01/TH-DT Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định này đến cơ quan thuế cùng thời điểm chuyển dữ liệu hóa đơn điện tử. Ngày xác định doanh thu là khoảng thời gian từ 0 giờ 00 phút đến 23 giờ 59 phút cùng ngày.”

 *Trường hợp (2):* Phương thức chuyển đầy đủ nội dung hóa đơn áp dụng đối với trường hợp bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ không thuộc quy định chuyển dữ liệu hóa đơn điện tử theo bảng tổng hợp: Người bán sau khi lập đầy đủ các nội dung trên hóa đơn gửi hóa đơn cho người mua và đồng thời gửi hóa đơn cho cơ quan thuế chậm nhất là ngày làm việc tiếp theo kể từ thời điểm lập hóa đơn.

*+ Về hình thức gửi dữ liệu tới cơ quan thuế như sau:*

*++ Đối với hình thức gửi trực tiếp:*

+++ Doanh nghiệp, tổ chức kinh tế sử dụng hóa đơn bình quân từ 1.000.000 hóa đơn một tháng trở lên (tính theo số lượng hóa đơn bình quân năm trước liền kề), có hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu về định dạng chuẩn dữ liệu, có nhu cầu chuyển dữ liệu hóa đơn điện tử theo hình thức gửi trực tiếp đến cơ quan thuế gửi văn bản kèm theo tài liệu chứng minh điều kiện đáp ứng đến Cục Thuế.

+++ Doanh nghiệp, tổ chức kinh tế có tổ chức mô hình Công ty mẹ - con, có xây dựng hệ thống quản lý dữ liệu hóa đơn tập trung tại Công ty mẹ và có nhu cầu Công ty mẹ chuyển toàn bộ dữ liệu hóa đơn điện tử bao gồm cả dữ liệu của các công ty con đến cơ quan thuế qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của ngành thuế thì gửi kèm theo danh sách công ty con đến Cục Thuế để thực hiện kết nối kỹ thuật.

*++ Đối với hình thức gửi thông qua tổ chức cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử:*

+++ Các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế không thuộc trường hợp gửi trực tiếp thực hiện ký hợp đồng với tổ chức cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử để tổ chức cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử làm dịch vụ chuyển dữ liệu hóa đơn điện tử đến cơ quan thuế;

Bước 2: Cơ quan Thuế tiếp nhận và giải quyết hồ sơ theo quy định.

**- Cách thức thực hiện:**

**++** Bằng phương thức điện tử qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của ngành thuế đối với các dữ liệu hóa đơn điện tử.

++ Bằng phương thức kiểm tra kết nối kỹ thuật và truyền nhận dữ liệu đối với hình thức gửi trực tiếp.

**- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

*+ Thành phần hồ sơ, gồm:*

++Mẫu số 01/TH-HĐĐT Bảng tổng hợp dữ liệu hóa đơn điện tử

++ Mẫu 01/TH-DT Bảng tổng hợp doanh thu (đối với hoạt động kinh doanh casino, trò chơi điện tử có thưởng)

++ Văn bản kèm theo tài liệu chứng minh điều kiện đáp ứng yêu cầu về hóa đơn bình quân từ 1.000.000 hóa đơn một tháng trở lên (tính theo số lượng hóa đơn bình quân năm trước liền kề), có hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu về định dạng chuẩn dữ liệu, có nhu cầu chuyển dữ liệu hóa đơn điện tử theo hình thức gửi trực tiếp đến cơ quan thuế (không có mẫu)

+ *Số lượng hồ sơ*: 01 (bộ).

 **- Thời hạn giải quyết**:

+ Đối với dữ liệu gửi Cơ quan thuế: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của ngành thuế gửi phản hồi tự động về việc xác nhận người nộp thuế đã gửi thành công và thông báo về thời điểm tiếp nhận chính thức hồ sơ, tài liệu của người nộp thuế;

+ Đối với trường hợp chuyển dữ liệu hóa đơn điện tử theo hình thức gửi trực tiếp đến cơ quan thuế,

++ Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày Cơ quan thuế gửi thông báo Mẫu 01/TB-ĐKĐT, tổ chức cần chuẩn bị đủ điều kiện về hạ tầng kỹ thuật và thông báo cho Cục Thuế để phối hợp kết nối.

++ Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức thông báo cho Cục Thuế để phối hợp kết nối: Thời gian thực hiện trong 10 ngày làm việc kể từ ngày Cục Thuế nhận được đề nghị của doanh nghiệp, tổ chức, Cục Thuế thực hiện kiểm thử kết nối, truyền nhận dữ liệu, trường hợp thành công thì doanh nghiệp, tổ chức thực hiện gửi dữ liệu thành hình thức gửi trực tiếp;

++ Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức không thông báo cho Cục Thuế để phối hợp kết nối hoặc kết nối không thành công: trong 05 ngày làm việc cơ quan thuế gửi thông báo và doanh nghiệp, tổ chức thay đổi đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử theo Mẫu số 01/ĐKTĐ-HĐĐT.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**: Doanh nghiệp, tổ chức kinh tế.

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính**:

+ Trường hợp chuyển dữ liệu hóa đơn điện tử theo hình thức gửi trực tiếp đến cơ quan thuế: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Cục Thuế;

+ Các trường hợp còn lại: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Cơ quan thuế quản lý trực tiếp: Chi cục Thuế/ Đội thuế cấp huyện

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**:

+ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của ngành thuế gửi phản hồi tự động về việc xác nhận người nộp thuế đã gửi thành công và thông báo về thời điểm tiếp nhận chính thức hồ sơ, tài liệu của người nộp thuế khi nhận được dữ liệu hóa đơn điện tử của NNT.

+ Đối với hình thức gửi trực tiếp đến cơ quan thuế: Mẫu 01/TB-ĐKĐT Thông báo về việc chấp nhận/không chấp nhận đăng ký/thay đổi thông tin sử dụng hóa đơn điện tử/chứng từ điện tử và thực hiện kết nối kỹ thuật và kiểm tra truyền nhận dữ liệu.

**- Lệ phí:** Không.

**- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai**:

++ Đối với phương thức gửi dữ liệu theo Bảng tổng hợp Mẫu số 01/TH-HĐĐT Bảng tổng hợp dữ liệu hóa đơn điện tử

++ Đối với hoạt động kinh doanh casino, trò chơi điện tử có thưởng: Mẫu 01/TH-DT Bảng tổng hợp doanh thu

**- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

++ Đối với dữ liệu hóa đơn điện tử: Đảm bảo cơ sở hạ tầng CNTT để gửi dữ liệu tới cơ quan thuế bằng phương thức điện tử.

++ Đối với hình thức gửi trực tiếp: số lượng hóa đơn bình quân từ 1.000.000 hóa đơn một tháng trở lên (tính theo số lượng hóa đơn bình quân năm trước liền kề), có hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu về định dạng chuẩn dữ liệu, có nhu cầu chuyển dữ liệu hóa đơn điện tử theo hình thức gửi trực tiếp đến cơ quan thuế.

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ khoản 14 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ.

+ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ về hóa đơn, chứng từ.

**- Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:**

**Mẫu số:** **01/TH-HĐĐT**

**BẢNG TỔNG HỢP DỮ LIỆU HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ GỬI CƠ QUAN THUẾ**

*[01]Kỳ dữ liệu: Tháng .....năm…… hoặc quý…..năm.......*

*[02]Lần đầu [ ]        [03] Sửa đổi, Bổ sung lần thứ [ ]*

*[04]* Tên người nộp thuế:.......................................................................................

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *[05]* Mã số thuế: |   |   |  |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |

 Số:…..…… Đồng tiền: Loại ngoại tệ

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Ký hiệu mẫu số hóa đơn, ký hiệu hóa đơn** | **Số hóa đơn** | **Ngày tháng năm lập hóa đơn** | **Tên người mua** | **Mã số thuế người mua/mã khách hàng** | **Mặt hàng** | **Số lượng** | **Tổng giá trị hàng hoá, dịch vụ bán ra chưa có thuế GTGT** | **Thuế suất thuế GTGT** | **Tổng tiền phí, lệ phí (nếu có)** | **Tổng tiền giảm trừ (nếu có)** | **Tổng số thuế GTGT** | **Tổng tiền thanh toán** | **Tỷ giá** | **Trạng thái** | **Kỳ điều chỉnh dữ liệu** | **Thông tin hóa đơn liên quan** | **Ghi chú** |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) | (14) | (15) | (16) | (17) | (18) | (19) |
|  | X | 1 | 1/1/2020 | Nguyễn A |  |  |  |  |  |  |  |  | 100 |  | Mới |  |  |  |
|  | W | 1 | 1/1/2020 | Nguyễn D |  |  |  |  |  |  |  |  | 10 |  | Mới |  |  |  |
|  | Z | 1 | 1/1/2020 | Nguyễn C |  |  |  |  |  |  |  |  | 30 |  | Sửa thông tin trên bảng kê (do tổng hợp dữ liệu từ hóa đơn lên bảng tổng hợp bị sai) |  | Z1 |  |
|  | A | 1 | 1/1/2020 | Nguyễn B |  |  |  |  |  |  |  |  | 20 |  | Hóa đơn thay thế, điều chỉnh |  | Thông tin ký hiệu, mẫu số hóa đơn, ký hiệu hóa đơn, số hóa đơn thay thế, điều chỉnh |  |

Tôi cam đoan tài liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những tài liệu đã khai.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|    | *………, ngày ………tháng…….năm……***NGƯỜI NỘP THUẾ hoặcĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ***(Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)* |  |

***Ghi chú:***

- Trường hợp hóa đơn không nhất thiết có đầy đủ các nội dung quy định tại khoản 14 Điều 10 Nghị định thì bỏ trống các chỉ tiêu không có trên hóa đơn.

- [03] Sửa đổi Bổ sung.

- Chỉ tiêu (6): người bán điền mã số thuế, mã số QHVNS đối với người mua là tổ chức kinh doanh, cá nhân kinh doanh có mã số thuế/số định danh, trường hợp là cá nhân tiêu dùng cuối cùng không cung cấp thông tin thì để trống; mã khách hàng đối với trường hợp bán điện, nước cho khách hàng không có mã số thuế.

**Mẫu số 01/TH-DT**

**BẢNG TỔNG HỢP DOANH THU**

Ngày ... tháng ... năm ...

Số:

Ký hiệu:

Tên doanh nghiệp:………………………………………………………………..

Mã số thuế: ………………………………………………………………………..

Điểm kinh doanh casino/trò chơi điện tử có thưởng:…………………………….

Đơn vị tính:…………

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Quầy/số bàn/số máy** | **Số tiền thu được** | **Số tiền đã đổi trả cho khách không sử dụng hết** *(nếu có)* | **Số tiền trả thưởng cho khách** *(nếu có)* | **Doanh thu** | **Ghi chú** |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) = (3)-(4)-(5) | (7) |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
| (8) **Tổng doanh thu** |  |  |  |

***Ghi chú:***

(7) Ghi cụ thể vào cột Ghi chú số tiền thu đã bao gồm hoặc chưa bao gồm thuế GTGT.

(8) Tổng doanh thu thu được là căn cứ để doanh nghiệp casino, trò chơi điện tử có thưởng lập hóa đơn.

|  |  |
| --- | --- |
|    | *………, ngày ………tháng…….năm……***NGƯỜI NỘP THUẾ hoặcĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ***(Chữ ký số, chữ ký điện tử của người nộp thuế)* |